

Số: *L1* /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỶ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của UBND tỉnh, các cơ quan hữu quan, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

I. Về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

Năm 2019 là năm tăng tốc, bức phá, có ý nghĩa quan trọng trong hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch 5 năm, được thực hiện trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, khó khăn thách thức đan xen. Trong tình, nền kinh tế có bước phát triển mới, vị thế của tỉnh tiếp tục được nâng lên; các tiềm năng lợi thế đã xác định được đánh giá sâu kỹ hơn, thu hút được sự quan tâm và bước đầu khai thác hiệu quả; nhưng khó khăn nổi lên là một số dự án lớn mang tính động lực, nhất là các dự án khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam xúc tiến triển khai có chậm so dự kiến ban đầu; khó khăn về hạ tầng truyền tải các dự án điện gió, điện mặt trời; tình hình biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; một bộ phận Nhân dân đời sống còn nhiều khó khăn, nhất là vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, nhưng với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, sự nỗ lực quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ quan trọng, hiệu quả của Trung ương, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh chuyển biến tích cực và phát triển khá toàn diện, kinh tế tăng trưởng khá cao, một số lĩnh vực tăng trưởng mạnh; các khâu đột phá về năng lượng tái tạo, kinh tế biển, du lịch được tập trung chỉ đạo và đạt kết quả bước đầu, góp phần biến các khó khăn thách thức trở thành động lực phát triển và nâng cao giá trị gia tăng, đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức 15/15 chỉ tiêu, là năm thứ 2 liên tiếp đạt toàn bộ chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Các Nghị quyết của Chính phủ về cơ chế chính sách đặc thù hỗ trợ Tỉnh và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối được triển khai đồng bộ, quyết liệt, kịp thời. Công tác thu hút đầu tư các thành phần kinh tế có nhiều tiến bộ, nhiều dự án năng lượng tái tạo hoàn thành hòa điện lưới quốc gia; hoạt động du

lịch có nhiều khởi sắc; thu ngân sách tăng cao; tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng mạnh, cơ cấu nguồn vốn chuyển dịch đúng hướng. Công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, sự nghiệp được thực hiện theo đúng lộ trình kế hoạch đề ra. Lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng đối tượng; đời sống nhân dân vùng nông thôn, miền núi tiếp tục ổn định và được cải thiện. Công tác quân sự quốc phòng được bảo đảm, an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định.

II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2020

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu: Tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững gắn với đẩy mạnh đổi mới, cơ cấu lại nền kinh tế, nhất là cơ cấu lại nông nghiệp, công nghiệp; trọng tâm là tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện các khâu đột phá, trụ cột về phát triển năng lượng tái tạo, kinh tế biển, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và các dự án động lực thay thế. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; đẩy mạnh khuyến khích đổi mới sáng tạo, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; phát huy tiềm lực khoa học - công nghệ, tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Chú trọng phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tinh giản biên chế và cải cách hành chính. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2020: Phấn đấu đạt các chỉ tiêu

- Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 11-12%¹; GRDP bình quân đầu người đạt 59-60 triệu đồng; cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm 28-29%, công nghiệp - xây dựng chiếm 31-32%, dịch vụ chiếm 39-40%; Thu ngân sách trên địa bàn 3.500 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 23.000 – 23.500 tỷ đồng.

- Về xã hội: Duy trì mức giảm tỷ lệ sinh 0,4-0,5‰; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm 1,1%; tỷ lệ dân số tham gia BHYT chiếm 90%; giải quyết việc làm mới cho 16.500 lao động; giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) 1-1,5%, riêng huyện Bắc Ái giảm ít nhất 4%; đào tạo nghề cho 9.000 lao động.

- Về môi trường: Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 95%; tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có công trình hợp vệ sinh đạt 85%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 49-50%; tỷ lệ các khu, cụm công nghiệp, nhà máy chế biến đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường đạt 100%.

¹ GRDP năm 2020 tăng 11-12%, thì tốc độ tăng GRDP bình quân giai đoạn 2016-2020 đạt 10,2-10,4%/năm, đạt mục tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất 06 nhóm nhiệm vụ và 06 nhóm giải pháp chủ yếu tại Báo cáo số 333/BC-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh. Để thực hiện tốt nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020, Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Về kinh tế:

- Lĩnh vực Nông, lâm nghiệp, thủy sản: Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ; chú trọng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, xây dựng thương hiệu. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi trang trại tập trung. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; các chính sách phát triển thủy sản, phát triển mạnh hậu cần nghề cá, phát huy thương hiệu tôm giống; đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể. Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, phấn đấu có từ 3-4 xã và 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Công nghiệp - Xây dựng: Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ và giải tỏa công suất các dự án điện gió, điện mặt trời; xúc tiến đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án động lực ở khu kinh tế trọng điểm phía Nam, nhất là Cảng Cà Ná, tổ hợp điện khí Cà Ná, dự án thủy điện tích năng Bác Ái, đường cao tốc đoạn quan Ninh Thuận và các dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng cấp thiết; thu hút đầu tư các khu, cụm công nghiệp; chú trọng phát triển công nghiệp chế biến theo chiều sâu. Phấn đấu giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp - xây dựng tăng từ 24-25%.

- Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch: Triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Hiệp định thương mại tự do (FTA), Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); phát triển các ngành dịch vụ ứng dụng công nghệ hiện đại, có giá trị gia tăng cao, phấn đấu giá trị sản xuất toàn ngành dịch vụ tăng 9-10%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 15-16%; tổng mức luân chuyển hàng hoá tăng 16-17% và luân chuyển hành khách tăng 19-20%. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao thương hiệu du lịch, đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch quy mô lớn, đẳng cấp cao, nâng cao chất lượng các điểm đến, thu hút trên 2,5 triệu lượt du khách, tăng 6-7%.

b) Về đầu tư: Tập trung hoàn thành Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; kế hoạch kinh tế - xã hội và đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025. Triển khai có hiệu quả các cơ chế đặc thù hỗ trợ Tỉnh theo Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ và các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; đổi mới, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư các thành phần kinh tế, trọng tâm thu hút đầu tư vào các lĩnh vực Tỉnh có lợi thế. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số công nghệ thông tin (ICT).

c) Về xã hội: Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới trường lớp học gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; quan tâm nâng tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn

quốc gia. Tăng cường công tác y tế dự phòng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công; chú trọng giảm nghèo bền vững, trong đó giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

III. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội được thành lập theo quy định pháp luật có trách nhiệm giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân trong tỉnh thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TY. HĐND, UBND các huyện, TP;
- Trung tâm UDCNTT và truyền thông tỉnh;
- Trang tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh